

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh có nhu cầu báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **mua hóa chất xét nghiệm, vật tư tiêu hao** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm nhận báo giá: Lê Thị Bích Hạnh nhân viên phòng Vật tư Thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh SĐT 0907.704.045.
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại Phòng VT-TBYT Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh Số 399 Đường Nguyễn Đáng, Phường Nguyệt Hóa, Tỉnh Vĩnh Long, SĐT: 0294 3862 553.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h ngày 18 tháng 10 năm 2025 đến trước 17h ngày 27 tháng 10 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ký

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục hàng hóa chi tiết: (Đính kèm phụ lục)
- Địa điểm cung cấp: Phòng Vật Tư- TBYT, Bệnh Viện Đa Khoa Trà Vinh
- Thời gian giao hàng dự kiến: 05 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Sẽ được thiết lập khi thương thảo hợp đồng.

Ghi chú:

Lưu ý: Đơn vị gửi báo giá theo mẫu báo giá đính kèm. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VT- TBYT.

GIÁM ĐỐC 



BS. CKII. Huỳnh Hữu Nhân



Phụ Lục

(Đính kèm phụ lục số: 53/VCBG-BVĐKTV ngày 17 tháng 10 năm 2025)

STT	Tên hàng hoá	Kỹ Thuật	Đvt	Số lượng
1	Tấm điện cực cắt đốt	Vật liệu xốp mỏng (foam) PE, Keo dính: dẫn xuất hydrogel, Lớp nền bảo vệ: PETP film. Hình oval. Kích thước: 176mmx122mm; Độ dày: ≤ 1 mm, Diện tích bề mặt dán 169 cm ² , Diện tích vùng dẫn: 110cm ² ; Độ tăng nhiệt trong 60s: $<5^{\circ}\text{C}/350\text{mA}$.	Miếng	1,000
2	Dụng cụ cho kỹ thuật cắt trĩ	Chất liệu: Titanium. Có ≥ 3 hàng Ghim chứa 48 ghim cao 3,6mm, rộng $\geq 3,8$ mm. Chiều cao ghim đóng từ 0,75 - 1,6mm. - Đường kính ngoài: ≥ 32 mm, Đường kính lòng cắt ≥ 24 mm	Bộ	100
3	Vòng nhận dạng bệnh nhân	Chất liệu: Nhựa PVC, không gây kích ứng da, không độc hại. - Kích thước: dài 24cm (± 2 mm); rộng 2cm (± 0.5 cm). - Phần băng tên: dài 6.5cm (± 0.5 cm), rộng 3cm (± 0.5 cm), in sẵn các thông tin: Tên, số giường, giới tính, ngày, chuẩn đoán... - Màu: vàng, đỏ, xanh ngọc, xanh biển, hồng, trắng, ... - Phần quai đeo: Nút bấm và khóa cổ định, có 12 lỗ (gài chét) - Có 2 loại: Người lớn và trẻ em	Cái	50,000
4	Dây nối ống hút 5 m	Đường kính: ≥ 8 mm x dài ≥ 5 m, không đầu ống, tiết trùng Vật liệu: nhựa sử dụng trong y tế - Đóng gói bằng túi đóng gói tiết trùng (2 lớp túi)-Tiết trùng bằng khí EO.	Sợi	5,000

5	Dây nối ống hút 3,5 m	Đường kính: $\geq 8\text{mm}$ x dài $\geq 3.5\text{m}$, không đầu ống, tiết trùng Vật liệu: nhựa sử dụng trong y tế - Đóng gói bằng túi đóng gói tiết trùng (2 lớp túi)-Tiết trùng bằng khí EO.	Sợi	3,000
6	Miếng dán điện cực các cỡ (Điện cực tim ECG)	Điện cực loại dán, chỉ sử dụng một lần. Loại tròn: Đường kính $\geq 50\text{mm}$	Cái	50,000
7	Tube đựng huyết thanh Eppendorf 1.5 ml	Chất liệu: Nhựa PP chính phẩm. Nắp bật Dung tích: 1,5ml.	Cái	50,000
8	Ống Hemolyse 5ml làm Calci	Thể tích 5ml không nắp. Chất liệu: nhựa trong suốt (PS). Kích thước: $\geq 12*75\text{mm}$. Ống chịu được lực quay ly tâm	Cái	15,000
9	Test thử nhiệt độ gói hấp	Chỉ thị hóa học đa thông số (nhiệt độ, thời gian, áp suất) kiểm tra chất lượng tiết khuẩn gói dụng cụ nhóm 5 (class 5) Thành phần: Povidone Iodine 10% (kl/kl), isopropanol alcohol 10%(kl/kl), nước tinh khiết vừa đủ.	Tờ	6,800
10	Dung dịch rửa vết thương loại Povidone Iodine 10%		Chai	2,000
11	Ten 20 (paste đo điện não)	Ten 20 (past điện não) Sử dụng để tăng dẫn truyền trong đo điện não, khối lượng 8oz (228 gram)	Lọ	200
12	Bộ thắt giãn tĩnh mạch thực quản	Chất liệu cao su thiên nhiên, Đầu nạp vòng thắt: chất liệu nhựa Polycarbonate, silicone mềm. Cấu trúc 2 sợi kéo, Chiều dài $\geq 150\text{cm}$, ương thích với tất cả ống soi có đường kính ngoài $\geq 8.6 - 13\text{mm}$.	Bộ	50

13	Catheter cổ hàm	* Bộ bao gồm: Catheter, cây nong sheath van khóa 16Fr, dây dẫn đầu J nitinol 0.97mm x 700mm, trocar, kim dẫn 18G, cây nong 12Fr, 2 nút chặn kim luôn * Size 15.5Fr, chiều dài tổng 360/400/450/500mm(chiều dài từ cuff đến đầu tip 190/230/280/330mm, chiều dài từ hub đến đầu tip 230/270/320/370mm) * Tiệt trùng EO, không latex	Cái	80
14	Nút chặn đuôi kim luôn	Nút chặn kim luôn được tích hợp van 1 chiều tại cổng tiêm cho phép đưa thuốc vào ống thông mà không cần vận Thể tích mỗi .0.16ml	Cái	100,000
15	Làm ẩm mở khí quản (mũi giá)	Lọc làm ẩm dành cho ống mở khí quản, có cổng hút đàm, có đầu nối với dây oxy - Vật liệu: vỏ ngoài PP (polypropylen), chất liệu làm ẩm ẩm: giấy HME (giấy microwell - vật liệu kim hãm vi khuẩn)Điện tích giấy HME: 300cm2 - Hiệu quả tạo ẩm: 1h: 27.5 mg/l H2O, 24h: 28.8 mg/l H2O - Trọng lượng: 8.4g - Khoảng chết 15ml - Đầu nối 15F, cổng oxy: 5.5mm, cổng hút dịch: 6.1mm - Đóng gói vô trùng EO	Cái	500
16	Que cây vòng nhựa 10ul	Chất liệu: nhựa. Dùng để cấy mẫu bệnh phẩm trên đĩa thạch	Cái	24,000
17	Que cây vòng nhựa 1ul	Chất liệu: nhựa. Dùng để cấy mẫu bệnh phẩm trên đĩa thạch	Cái	5,000
18	Thẻ định nhóm máu đầu giường ABO gắn sẵn huyết thanh mẫu	Thẻ giấy định nhóm máu đầu giường trước truyền máu - Phương pháp thể định nhóm máu có gắn sẵn huyết thanh mẫu - Kháng thể khô - Thành phần: Anti-A; Anti-B - Cho kết quả ≤ 2 phút Xuất xứ : G7	Test	10,000

19	Gel siêu âm	Gel không màu hoặc màu xanh, không mùi, đồng chất, không có vật lạ. Can ≤ 5 lít.	Lít	1,000
20	Băng keo chỉ thị nhiệt	Băng keo chỉ thị tiếp xúc dùng cho phương pháp tiệt khuẩn hơi nước, Kích thước: 18mm x55m (±10). Không chứa chì, vạch chỉ thị hóa học chuyển màu sau khi hoàn thành chu trình tiệt khuẩn.	Cuộn	300
21	Bơm tiêm 50ml cho ăn	Bơm tiêm được làm bằng nhựa PP nguyên sinh. Dung tích 50ml, đầu to lắp vừa dây cho ăn, pittông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. - Sản phẩm tiệt trùng bằng khí E.O không độc tố, không chất gây sốt.	Cái	10,000
22	Đèn mổ 5 cánh di động	- Cấu hình : 1 đèn mổ di động - Thông số kỹ thuật: Số lượng bóng LED: ≥61 bóng Độ chiếu sáng (Lux): 40.000 ~ 160.000 Lux Tuổi thọ trung bình của bóng đèn: ≥ 50.000 giờ Nhiệt độ màu (có thể điều chỉnh): ≥ 85 Chỉ số hoàn màu (Ra): 4.000K ~ 6.000K Đường kính vùng chiếu sáng: ≥ 180 mm Cường độ bức xạ: ≥ 550 W/m ² Điều chỉnh độ sáng: 20 mức điều chỉnh Công suất tiêu thụ: 61W Công suất bóng LED: 1W / 3V Điện áp nguồn cung cấp: 220V / 50Hz	Cái	1
23	Đầu hút dịch ổ bụng	- Đường kính ống hút dịch Ø8, loại đầu tù, có nhiều lỗ, thiết kế thân ống cong - Chiều dài ≥20cm - Chất liệu: thép không gỉ	Cái	15
24	Kềm giữ xương	Chiều dài kèm 24cm ±1cm Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	20

25	Kềm cắt Kirschner	Chiều dài kềm $\geq 22\text{cm}$, cán vàng Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	14
26	Cây bán nhỏ	Chiều dài $10\text{cm} \pm 1\text{cm}$ lưỡi dài $\geq 6\text{mm}$ Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	10
27	Lam kính mờ	• Độ dày: $1.0 - 1.2\text{ mm}$. • Kích thước: $25.4\text{mm} \times 76.2\text{ mm}$ ($1'' \times 3''$). • Vật liệu cấu thành : Kính. • Phân loại: lam kính nhám (7105)	Hộp	250
28	Lamelle 22*22	Lamen được làm bằng thủy tinh đặc biệt của hydrolytical. Trong suốt, có thể sử dụng để quan sát dưới kính hiển vi huỳnh quang. Kích thước: $22\text{mm} \times 22\text{mm}$, Hộp 100 miếng. Xuất xứ châu Âu	Hộp	150
29	Quả lọc máu liên tục kết hợp quả lọc hấp phụ dùng 1 lần	Bộ dây máu kèm đầu nối mở và màng lọc 1.6m^2 cho liệu pháp CVVHD, CVVHDF, kết hợp với lọc máu hấp phụ; bao gồm: - Dây dẫn động mạch có các dây dẫn dẫn chứa citrate/heparin; - Dây dẫn tĩnh mạch có dây dẫn phụ chứa canxi kèm túi chứa 2 lít chất thải dịch môi; - Dây dẫn dịch thẩm tách kèm túi làm ấm; Dây dẫn dịch thải kèm công lấy mẫu; - Dây dẫn dịch bù; - Túi dịch thải 7 lít; 5 bộ đo áp lực - Quả lọc máu Omniset diện tích 1.6m^2 Thể tích khoang máu 94ml; hệ số siêu lọc $68\text{ ml/h} \cdot \text{mmHg}$. Độ thanh thải Ure $= 250\text{ml/p}$, Creatinin $= 227\text{ml/p}$, Phosphate $= 218\text{ml/p}$, Vit B12 $= 170\text{ml/p}$. Tiệt trùng bằng Ethylene Oxide.	Quả	20
30	RPR latex H/500 test	Test phát hiện kháng thể Treponemal trong mẫu huyết thanh hoặc huyết tương. Thành phần: Lọ kháng nguyên RPR CARBON: $2 \times 5\text{ml}$, Lọ kiểm soát dương tính RPR: 1ml , Lọ kiểm soát âm tính RPR: 1ml	Test	3,000

31	Băng keo y tế 2.5cm x 5m	Băng dính cố định các loại ống thông - Chất liệu: băng Polyester: Giấy lót phủ silicon: khoảng 20-30%. Lớp keo Acrylic: khoảng 15 - 25% - Nền vải Polyester 2 lớp không thấm nước và thông thoáng. Xé được 2 chiều - Kích thước: 2.5cm x 5m	Cuộn	500
32	Tạp dè nilon	Chất liệu: Nilon dùng 1 lần, Chiều dài: ≥ 100 cm, Chiều rộng: ≥ 60 cm	Cái	20,000
33	Hóa chất nội kiểm xét nghiệm kháng thể bất thường	Hóa chất nội kiểm xét nghiệm kháng thể bất thường, kit bao gồm 3 lọ, mỗi lọ 5ml: + 1 lọ huyết thanh người có Anti-D (RH1) + 1 lọ huyết thanh người có Anti-Fya (FY1) yếu + 1 lọ huyết thanh người không có kháng thể bất thường Sodium azide ($<0.1\%$), sodium arsenite (0.02%) và bovine albumin.	ml	75
34	Hóa chất nội kiểm Coombs trực tiếp	Hỗn dịch hồng cầu O $30\% \pm 2\%$ trong dịch bảo quản gồm: 1 mẫu hồng cầu nhạy cảm với kháng thể IgG người; 1 mẫu hồng cầu nhạy cảm với thành phần bổ thể C3d có nguồn gốc từ người	ml	
Tổng cộng: 34 mặt hàng				

